

PHIẾU HỌC TẬP TIẾT HỌC

BÀI 12: TỔNG CÁC GÓC TRONG MỘT TAM GIÁC (TOÁN 7)

Trang:

Họ và tên HS:

Lớp:

I. KHÁM PHÁ KIẾN THỨC

Hoạt động 1 (Đo góc): Vẽ một tam giác MNP bất kì trên vở. Dùng thước đo góc để xác định số đo ba góc của tam giác đó:

• $\widehat{M} =$	• $\widehat{N} =$	• $\widehat{P} =$	Tổng: $\widehat{M} + \widehat{N} + \widehat{P} =$
----------------------------	----------------------------	----------------------------	---

Hoạt động 2 (Cắt ghép hình): Thực hiện cắt một hình tam giác bằng giấy bất kì (H.4.2a). Đánh dấu ba góc là x, y, z . Cắt hai góc x, y rồi đặt ghép kề với góc z (H.4.2b).

- Dự đoán tổng số đo ba góc x, y, z của tam giác ban đầu là:

Định lý Tổng ba góc trong một tam giác

Định lý: Tổng ba góc trong một tam giác bằng [SGK Toán 7, trang 60]

Chứng minh định lý (Điền từ/ký hiệu thích hợp vào chỗ trống):

Cho tam giác ABC . Qua đỉnh A kẻ đường thẳng xy song song với BC (H.4.3).

- Vì $xy \parallel BC$ nên ta có:

- $\widehat{BAX} =$ (hai góc so le trong)

- $\widehat{CAy} =$ (hai góc so le trong)

- Từ đó, tổng ba góc của tam giác ABC là:

$\widehat{BAC} + \widehat{B} + \widehat{C} = \widehat{BAC} + \widehat{BAX} + \widehat{CAy} = \widehat{xAy} =$
..... [SGK Toán 7, trang 60]

II. PHÂN LOẠI TAM GIÁC [SGK Toán 7, trang 61]

Quan sát số đo các góc của một tam giác và điền vào chỗ trống để phân loại tam giác:

Đặc điểm số đo các góc trong tam giác	Tên gọi loại tam giác
Tam giác có ba góc đều nhọn	Tam giác
Tam giác có một góc tù	Tam giác
Tam giác có một góc vuông	Tam giác

***Chú ý:** Trong tam giác vuông, hai góc nhọn nhau (có tổng số đo bằng).

III. GÓC NGOÀI CỦA TAM GIÁC [SGK Toán 7, trang 61]

- **Định nghĩa:** Góc kề bù với một góc trong của tam giác được gọi là của tam giác đó.

• **Tính chất:** Mỗi góc ngoài của một tam giác bằng [SGK Toán 7, trang 61]

ĐỀ KIM TRA TRỰC NGHIỆM

Chức đề: Tính Các Góc Trong Một Tam Giác — Thời gian: 15 phút

Câu 1. Tổng ba góc trong một tam giác bằng bao nhiêu độ? (Nhấn bítt)

- | | |
|----------------|----------------|
| A. 90° | B. 180° |
| C. 360° | D. 270° |

Câu 2. Cho tam giác ABC vuông tại A. Khẳng định nào sau đây là ĐÚNG? (Nhấn bítt)

- | | |
|--|---------------------------------------|
| A. Góc B và góc C là hai góc bù nhau. | B. Góc B và góc C là hai góc kề nhau. |
| C. Góc B và góc C là hai góc phụ nhau. | D. Góc B và góc C là hai góc kề bù. |

Câu 3. Thế nào là một tam giác tù? (Nhấn bítt)

- | | |
|--------------------------------|----------------------------------|
| A. Là tam giác có ba góc nhọn. | B. Là tam giác có một góc vuông. |
| C. Là tam giác có một góc tù. | D. Là tam giác có hai góc tù. |

Câu 4. Mọi góc ngoài của một tam giác bằng: (Nhấn bítt)

- | | |
|--|--|
| A. Tổng số đo hai góc trong kề với nó. | B. Tổng số đo hai góc trong không kề với nó. |
| C. Hiệu số đo hai góc trong không kề với nó. | D. Số đo của góc trong kề bù với nó. |

Câu 5. Cho tam giác ABC có số đo góc B bằng 50° , góc C bằng 60° . Tính số đo góc A. (Thông hiểu)

- | | |
|---------------|----------------|
| A. 70° | B. 80° |
| C. 90° | D. 100° |

Câu 6. Cho tam giác MNP có góc M bằng 100° . Tam giác MNP là: (Thông hiểu)

- | | |
|-------------------|--------------------|
| A. Tam giác nhọn. | B. Tam giác vuông. |
| C. Tam giác tù. | D. Tam giác đều. |

Câu 7. Cho tam giác DEF có số đo góc E bằng 55° và góc F bằng 63° . Xác định loại tam giác DEF. (Thông hiểu)

- | | |
|-------------------|--------------------|
| A. Tam giác nhọn. | B. Tam giác vuông. |
| C. Tam giác tù. | D. Tam giác cân. |

Câu 8. Cho tam giác ABC vuông tại A, biết số đo góc B là 40° . Tính số đo góc C. (Thông hiểu)

- | | |
|---------------|---------------|
| A. 40° | B. 50° |
| C. 60° | D. 90° |

Câu 9. Cho tam giác ABC. Biết góc ngoài tại đỉnh C là $ACx = 110^\circ$ và góc A = 60° . Tính số đo góc B. (Vận dụng)

- | | |
|----------------|----------------|
| A. 50° | B. 70° |
| C. 110° | D. 120° |

Câu 10. Cho tam giác ABC có góc trong tại đỉnh A bằng 80° . Góc ngoài kề với đỉnh B của tam giác có số đo là 120° . Hỏi góc trong tại đỉnh C bằng bao nhiêu? (Vận dụng)

- | | |
|----------------|---------------|
| A. 60° | B. 40° |
| C. 100° | D. 20° |

ĐÁP ÁN & HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

Hệ thống đáp án chính thức và giải thích ngắn gọn từ SGK Toán 7

Câu	Đáp án	Giải thích chi tiết (Giá trị kiến thức)
Câu 1	B	Theo định lý tổng ba góc trong một tam giác, tổng số đo ba góc bằng 180° [SGK Toán 7, trang 60].
Câu 2	C	Trong một tam giác vuông, tổng hai góc nhọn bằng 90° nên hai góc nhọn phụ nhau [SGK Toán 7, trang 61].
Câu 3	C	Tam giác tù là tam giác có một góc có số đo lớn hơn 90° (góc tù) [SGK Toán 7, trang 61].
Câu 4	B	Đây là tính chất góc ngoài của tam giác: mỗi góc ngoài bằng tổng số đo hai góc trong không kề với nó [SGK Toán 7, trang 61].
Câu 5	A	$Góc A = 180^\circ - Góc B - Góc C = 180^\circ - 50^\circ - 60^\circ = 70^\circ$ [SGK Toán 7, trang 61, Ví dụ].
Câu 6	C	Vì tam giác MNP có góc $M = 100^\circ$ (là góc tù lớn hơn 90°), nên đây là tam giác tù [SGK Toán 7, trang 61].
Câu 7	B	$Góc D = 180^\circ - 55^\circ - 63^\circ = 62^\circ$. Vì tam giác DEF có ba góc đều nhọn ($62^\circ, 55^\circ, 63^\circ < 90^\circ$), nên đây là tam giác nhọn [SGK Toán 7, trang 61, 62].
Câu 8	B	Vì tam giác ABC vuông tại A nên $Góc C = 90^\circ - Góc B = 90^\circ - 40^\circ = 50^\circ$ [SGK Toán 7, trang 61, Luyện tập].
Câu 9	A	$Góc ngoài ACx = Góc A + Góc B \Rightarrow Góc B = ACx - Góc A = 110^\circ - 60^\circ = 50^\circ$ [SGK Toán 7, trang 61, Vận dụng].
Câu 10	B	Góc trong kề bù tại B là $180^\circ - 120^\circ = 60^\circ$. Do đó, $Góc C = 180^\circ - Góc A - Góc B = 180^\circ - 80^\circ - 60^\circ = 40^\circ$ (Hoặc dùng tính chất góc ngoài: Góc ngoài tại B = Góc A + Góc C $\Rightarrow Góc C = 120^\circ - 80^\circ = 40^\circ$) [SGK Toán 7, trang 61, 62].